TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 68/2018/HS-ST
Ngày: 17- 10- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Kim Quyết

2. Bà Vũ Thị Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang- Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tuyết Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số 67/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hoàng Văn T,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/5/1965; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm L, xã Q, huyện Đ, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Hoàng Văn T; Con bà: Nông Thị N, đều đã chết; có vợ: Hoàng Thị D, sinh năm 1963, có 03 con chung, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1991; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/4/2018 đến ngày 13/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 30/5/2018 bị bắt tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Thị Hoa L,** tên gọi khác: Không; sinh ngày 03/8/1965; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ A, phường C, thành phố T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: hưu trí; Con ông: Phạm Văn X; Con bà: Nguyễn Thị B, đều đã chết; có chồng: Nguyễn Đức T, sinh năm 1952, có 02 con chung, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2005; Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ *Người làm chứng*: Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1964 – Vắng mặt.

Trú tại: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh L.

+ *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1971 – Vắng mặt.

Trú tại: Xóm N, xã H, huyện Đ, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/4/2018, tại khu vực xóm Na Long, xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Thái Nguyên tuần tra đảm bảo an ninh trật tự đã phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20M9-1xxx, nhãn hiệu Yamaha Jupiter Gravita màu đen bạc đang có hành vi vận chuyển 02 bao tải dứa trong đó có 01 túi màu cam chứa 51 kg hạt tinh thể màu trắng, một túi dứa màu vàng chứa 25 kg tinh thể màu trắng, T khai số tinh thể màu trắng là phân bón cây thuốc lá và 01 túi nilon màu đen chứa 225 ống hình trụ tròn bằng kim loại có dây điện màu đỏ vàng, vàng xanh và xanh, T khai là kíp điện. Số ống hình trụ bằng kim loại nêu trên đựng trong 09 túi nilon màu trắng, mỗi túi có 25 ống hình trụ tròn. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong và thu giữ số chất tinh thể màu trắng và các ống hình trụ tròn có dây điện trên. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của T 01 xe mô tô BKS 20M9-1xxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; 01 đăng ký mô tô, xe máy; 01 giấy phép lái xe; 01 chứng minh nhân dân; 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện và số tiền 17.620.000 đồng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người, chỗ ở của T, kết quả khám xét không thu giữ gì.

Tiến hành mở niêm phong và lấy mẫu gửi giám định số ống hình trụ tròn và chất tinh thể màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T. Tại bản kết luận giám định số 561/KL-PC54 ngày 11/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: 09 vật hình trụ màu bạc có nối dây điện màu xanh, đỏ, vàng trong phong bì ký hiệu M1, mỗi vật hình trụ có đường kính 0,7cm, chiều dài 4,7cm, một đầu của vật hình trụ được liên kết với dây điện màu xanh, đỏ, vàng có chiều dài là 1,85m là vật liệu nổ, loại kíp nổ vi sai điện; các hạt tinh thể màu trắng dạng hình cầu đựng trong lọ nhựa được niêm phong ký hiệu M2, M3 có khối lượng 494 gam và 508 gam là muối Amoni nitrat (NH4N03), là tiền chất thuốc nổ.

Quá trình điều tra Hoàng Văn T và Phạm Thị Hoa L khai nhận: Do có mối quan hệ quen biết với Phạm Thị Hoa L từ trước nên khoảng 9 giờ ngày 02/4/2018, khi T đang ở nhà thì có một người đàn ông tự giới thiệu tên là N, nhà ở khu vực Đ, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh T đến hỏi mua kíp nổ để sử dụng khai thác quặng. T nhận lời sẽ tìm nguồn kíp nổ bán cho N. Sau khi N về, T đã gọi điện cho L hỏi xem có biết ai bán thuốc nổ không, L trả lời "để xem đã". Do trước đây L đã quen biết một người đàn ông tên T, khoảng 40 tuổi, không rõ họ, tên, địa chỉ. Khoảng 18 giờ

ngày 03/4/2018, T đến nhà riêng của L chơi có mang theo 225 chiếc kíp nổ, được đựng trong một túi nilon màu đen, L hỏi và mua số kíp nổ đó với giá 1.500.000 đồng, rồi cất giấu toàn bộ số kíp nổ đã mua được tại gốc cây Lộc Vừng trong sân nhà L. Sau đó L gọi điện thoại T báo cho T là đã có kíp nổ, T và L thống nhất giá cả và hẹn giao hàng vào sáng ngày 04/4/2018 tại cổng chợ Chùa Hang, thuộc phường Chùa Hang, TP Thái Nguyên. Còn T và người tên N thỏa thuận giao hàng (kíp nổ) tại khu vực Km 6, thuộc địa phận xã Hóa Trung, huyện Đồng Hỷ vào chiều ngày 04/4/2018.

Như đã hẹn, đến khoảng 9 giờ 30 phút ngày 04/4/2018, L cho túi nilon màu đen chứa 225 kíp nổ vào giỏ xe đạp hiệu VIET NHAT rồi điều khiển xe đến cổng chợ Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên bán cho T với giá 2.200.000 đồng. Việc mua bán số kíp nổ này L được hưởng lợi 700.000 đồng. Sau khi mua được kíp nổ của L, trên đường về T rẽ vào một đường bê tông khoảng 20-30m để cất giấu số kíp nổ vào một bụi cây phía bên tay trái theo hướng đi vào, rồi về nhà.

Do T làm nông nghiệp và biết phân đạm dùng bón cây thuốc lá cũng có thể dùng bón ngô cho năng suất cao; do vậy, sáng ngày 04/4/2018, T đã điện thoại cho Đỗ Văn Chung, sinh năm 1964, trú tại thôn Ng, xã V, huyện B, tỉnh L đặt mua 76 kg phân đạm để phục vụ chăm bón cây và hẹn đến chiều ngày 04/4/2018 giao nhận tại khu vực cổng nhà máy Gang, thuộc địa phận xóm T, xã L, huyện V, T.

Chiều ngày 04/4/2018, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS 20M9-1xxx đến khu vực nhà máy Gang, thuộc địa phận xóm T, xã L, huyện V, tỉnh T để mua 76kg phân đạm. Đến nơi T đã nhận phân đạm và trả tiền 1.300.000 đồng cho một người đàn ông không quen biết, không rõ lai lịch, địa chỉ. Sau đó T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực giấu kíp nổ để vận chuyển số kíp này mang đến bán cho N tại km6 như đã hẹn trước, nhưng trên đường T đang vận chuyển đến địa phận xóm N, xã H, huyện Đ thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng vụ án gồm: 02 hộp giấy cacton còn nguyên niêm phong (hộp ký hiệu T1 bên trong chứa 216 kíp nổ vi sai điện; 01 hộp bên trong chứa 09 kíp nổ vi sai điện); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu sơn đen – bạc, BKS 20M9-1xxx, số khung: AY 080135, số máy: 5B95-080138, đã qua sử dụng; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 024061 mang tên Hoàng Văn T do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 25/12/2010; 01 giấy phép lái xe số G635167 mang tên Hoàng Văn T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15/01/2002; 01 chứng minh thư nhân dân số 090458xxx mang tên Hoàng Văn T do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/9/2009; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 6146090; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 220 màu đen, đã qua sử dụng có số Imei1: 353050065393561 và số Imei2: 353050065393579, bên trong khe sim 1 có gắn 01 sim điện thoại di động mạng Viettel có số sesi sim 8984045552002609099, có số thuê bao 0972996xxx, bên trong khe sim 2 có gắn 01 sim điện thoại di động mạng Viettel có số seri sim 8984048504087086852, có số thuê bao 01643737xxx, được niêm phong trong phong bì ký hiệu D1; 74,98kg muối Amoni nitrat (NH4N03) được đựng trong 02 bao tải màu vàng và màu da cam; 01 xe đạp màu sơn đen, có gắn giỏ xe phía trước, đã qua sử dụng, dán nhãn "VIETNHAT"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng

Model: RM-1110, code 059W6H9, Imei1: 351852/07/862524/0, Imei2: 351852/07/862525/7, bên trong có 02 sim điện thoại di động (01 sim Viettel có số seri 89840455520068350 75, hiển thị số liên lạc 01693540xxx và 01 sim Vinaphone có số seri 898402000214261234 33 hiển thị số liên lạc 0911223xxx) và 18.320.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-P1, ngày 19/9/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Văn T và Phạm Thị Hoa L về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn T và Phạm Thị Hoa L phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ".

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 12 đến 15 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 305; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Hoa L từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 hộp giấy cacton còn nguyên niêm phong (hộp ký hiệu T1 bên trong chứa 216 kíp nổ vi sai điện; 01 hộp bên trong chứa 09 kíp nổ vi sai điện). Hiện số vật chứng này đang được bảo quản, lưu giữ tại Đại đội kho 29/PKT, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

Tịch thu tiêu hủy: 74,98kg muối Amoni nitrat (NH4N03) được đựng trong 02 bao tải màu vàng và màu da cam.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu sơn đen – bạc, BKS 20M9-1xxx, số khung: AY 080135, số máy: 5B95-080138, đã qua sử dụng (kèm theo 01 đăng ký mô tô, xe máy số 024061; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 6146090); 01 xe đạp màu sơn đen, có gắn giỏ xe phía trước, đã qua sử dụng, dán nhãn "VIETNHAT"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 220 màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.200.000 đồng đối với bị cáo Phạm Thị Hoa L có liên quan đến hành vi phạm tội.

Tạm giữ số tiền 17.620.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Văn T và 700.000 đồng thu giữ của bị cáo Phạm Thị Hoa L để đảm bảo thi hành án cho các bị cáo.

Trả lại bị cáo Hoàng Văn T 01 giấy phép lái xe số G635167 mang tên Hoàng Văn T do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15/01/2002; 01 chứng minh thư nhân dân số 090458xxx mang tên Hoàng Văn T do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/9/2009.

Số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, bị cáo Phạm thị Hoa L xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đầu tháng 4 năm 2018 Phạm Thị Hoa L đã mua 225 kíp nổ vi sai điện của một người đàn ông tên Thùy, với giá 1.500.000 đồng, sau đó cất giấu ở gốc cây Lộc vừng tại nhà riêng của mình ở tổ A, phường C, Tp T, tỉnh T. Đến khoảng 9 giờ sáng ngày 04/4/2018 L đã đem số kíp nổ trên cho vào giỏ xe đạp mang ra cổng chợ C, thuộc phường C, Tp T bán cho Hoàng Văn T với giá 2.200.000 đồng như đã thỏa thuận từ trước. Sau khi mua được số kíp nổ trên từ L, T đã vận chuyển số kíp nổ đến một bụi cây ở ria đường cất giấu. Đến chiều ngày 04/4/2018 T đã vận chuyển số kíp nổ trên đi bán cho một người đàn ông tên N như đã hẹn trước, nhưng đang vận chuyển đến khu vực xóm N, xã H, huyện Đ, tỉnh T thì bị tổ công tác của Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên bắt quả tang và thu giữ một số vật chứng có liên quan. Các bị cáo Hoàng Văn T và Phạm Thị Hoa L đều không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép cho tàng trữ, vận chuyển và mua bán vật liệu nổ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T và bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản L, sử dụng vật liệu nổ của Nhà nước, từ việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ có thể gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố để xét xử đối với các bị cáo về tội "Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 305 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"*1. Người nào..., tàng trữ, vận chuyển,... mua bán trái phép ... vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”.

[2]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước. Bị cáo T là người khởi xướng, bị cáo L tham gia vụ án với vai trò đồng phạm giúp sức thực hiện tội phạm một cách tích cực, nên vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

Đối với bị cáo Hoàng Văn T: Mặc dù trong quá trình điều tra bị cáo còn khai báo quanh co, không thành khẩn; tuy nhiên, sau đó bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và có thái độ ăn năn hối cải; do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Phạm Thị Hoa L: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận, đề nghị và bảo lãnh; do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Hoàng Văn T trong quá trình điều tra bị cáo khai báo quanh co, không thành khẩn, che giấu hành vi phạm tội của mình và đồng phạm gây khó khăn cho công tác điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét giảm một phần hình phạt đối với bị cáo do bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật hạn chế, nhất thời phạm tội để cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật yên tâm cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Phạm Thị Hoa L chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, bị cáo đã nhận thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có đơn xin cải tạo tại địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận, đề nghị, bảo lãnh nên cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo

dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ của các bị cáo nhằm thu lời bất chính; do đó, cần áp dụng khoản 5 Điều 305 Bộ luật hình sự phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với vật chứng là 02 hộp giấy cacton còn nguyên niêm phong (hộp ký hiệu T1 bên trong chứa 216 kíp nổ vi sai điện; 01 hộp bên trong chứa 09 kíp nổ vi sai điện) cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 220 màu đen, đã qua sử dụng có số Imei1: 353050065393561 và số Imei2: 353050065393579, bên trong trong khe sim 1 có gắn 01 sim điện thoại di động mạng Viettel có số seri sim 8984045552002609099, có số thuê bao 0972.996.xxx, bên trong khe sim 2 có gắn 01 sim điện thoại di động mạngViettel có số seri sim 8984048504087086852, có số thuê bao 0164.373.xxxx, được niêm phong trong phong bì ký hiệu D1 thu giữ của Hoàng Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng Model: RM-1110, code 059W6H9, Imei1: 351852/07/862524/0, Imei2: 351852/07/862525/7, bên trong có 02 sim điện thoại di động (01 sim Viettel có số seri 8984045552006835075, hiển thị số liên lạc 0169.354.xxxx và 01 sim Vinaphone có số seri 89840200021426123433 hiển thị số liên lạc 0911.223.xxx) thu giữ của Phạm Thị Hoa L. Đây là những chiếc điện thoại hai bị cáo đã dùng liên lạc, trao đổi với nhau liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 700.000 đồng bị cáo Phạm Thị Hoa L đã tự giác giao nộp lại cho cơ quan điều tra, đây là số tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu sơn đen – bạc, BKS 20M9-1xxx, số khung: AY 080135, số máy: 5B95-080138, đã qua sử dụng kèm theo 01 đăng ký mô tô, xe máy số 024061 thu giữ của Hoàng Văn T; 01 xe đạp màu sơn đen, có gắn giỏ xe phía trước, đã qua sử dụng, dán nhãn "VIETNHAT" thu giữ của Phạm Thị Hoa L đây là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 17.620.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Văn T, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo; tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng mà bị cáo Phạm Thị Hoa L đã sử dụng để giao dịch mua bán kíp nổ cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 giấy phép lái xe số G635167 mang tên Hoàng Văn T do Sở Giao T vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15/01/2002; 01 chứng minh thư nhân dân số 090458545 mang tên Hoàng Văn T do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/9/2009; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 6146090 là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T quản L, sử dụng.

Đối với 74,98 kg muối Amoni nitrat (NH4N03) được đựng trong 02 bao tải màu vàng và màu da cam là tiền chất thuốc nổ cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc 225 kíp nổ vi sai điện bị cáo L khai mua của một người đàn ông tên T, không rõ lai lịch, địa chỉ nên cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên không có cơ sở xác minh, làm rõ là phù hợp.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có người đàn ông theo T khai tên N nhà ở Đ, thị trấn T, huyện Đ là người đến đặt mua kíp nổ của T, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có địa danh nào tên Đ, thuộc thị trấn T, huyện Đ và cũng không có người tên N có T tin như bị cáo T mô tả. Đối với Đỗ Văn C khai nhận trước đây có bán phân đạm cho T nhưng C không biết đó là tiền chất thuốc nổ, cũng như không biết mục đích T mua để làm gì. Đối với người đàn ông đã bán 76kg muối Amoniat nitrat (là tiền chất thuốc nổ) cho T vào chiều ngày 04/4/2018, tại khu vực nhà máy Gang, thuộc xóm T, xã L, huyện V, T khai cũng không biết lai lịch, địa chỉ của người này; Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ để xử L các nội dung trên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Các bị cáo **Hoàng Văn T** và **Phạm Thị Hoa L** phạm tội "*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vật liệu nổ*".

1. ***Về hình phạt***:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt: **Hoàng Văn T** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2018, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 04/4/2018 đến ngày 13/4/2018. Quyết định tạm giam Hoàng Văn T 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 305; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt **Phạm Thị Hoa L** 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Thị Hoa L cho Ủy ban nhân dân phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. ***Về vật chứng của vụ án:*** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đối với bị cáo đã sử dụng mua bán kíp nổ.

- Tịch thu tiêu hủy 02 hộp giấy cacton còn nguyên niêm phong (hộp ký hiệu T1 bên trong chứa 216 kíp nổ vi sai điện; 01 hộp bên trong chứa 09 kíp nổ vi sai điện). Giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên xử L theo thẩm quyền.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2018 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên và quyết định tiếp nhận, quản L vật chứng vụ án chờ xét xử số 207/QĐ-BHC ngày 04/5/2018 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 220 màu đen, đã qua sử dụng có số Imei1: 353050065393561 và số Imei2: 353050065393579, bên trong trong khe sim 1 có gắn 01 sim điện thoại di động mạng Viettel có số seri sim 8984045552002609099, có số thuê bao 0972.996.xxx, bên trong khe sim 2 có gắn 01 sim điện thoại di động mạng Viettel có số seri sim 8984048504087086852, có số thuê bao 0164.373.xxxx, được niêm phong trong phong bì ký hiệu D1.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng Model: RM-1110, code 059W6H9, Imei1: 351852/07/862524/0, Imei2: 351852/07/862525/7, bên trong có 02 sim điện thoại di động (01 sim Viettel có số seri 8984045552006835075, hiển thị số liên lạc 0169.354.xxxx và 01 sim Vinaphone có số seri 89840200021426123433 hiển thị số liên lạc 0911.223.xxx).

+ Số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter màu sơn đen – bạc, BKS 20M9-xxxx, số khung: AY 080135, số máy: 5B95-080138, đã qua sử dụng kèm theo 01 đăng ký mô tô, xe máy số 024061 mang tên Hoàng Văn T do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 25/12/2010.

+ 01 xe đạp màu sơn đen, có gắn giỏ xe phía trước, đã qua sử dụng, dán nhãn "VIETNHAT".

- Tạm giữ số tiền 17.620.000đ (Mười bẩy triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Hoàng Văn T để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Trả cho bị cáo Hoàng Văn T: 01 giấy phép lái xe số G635167 mang tên Hoàng Văn T do Sở Giao T vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 15/01/2002; 01 chứng minh thư nhân dân số 090458545 mang tên Hoàng Văn T do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/9/2009; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô, xe máy số 6146090.

- Tịch thu tiêu hủy 74,98kg muối Amoni nitrat (NH4N03) được đựng trong 02 bao tải màu vàng và màu da cam.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/9/2018 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 130 ngày 19/9/2018 giữa Công an tỉnh Thái Nguyên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ và Kho bạc Nhà nước huyện Đồng Hỷ).

3. ***Án phí:*** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T và Phạm Thị Hoa L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự- CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- UBND P C, TP. T;
- UBND xã Q, huyện Đ;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự .

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Huy Bắc